

Ngày 31/12/2025	6,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-32.7%	-32.7%

	2025	
ROE	-73.5%	+/- YoY ▼ 22.6%

	Q4/25		
DT thuần	15.3	QoQ ▲ 15.1 ▲ 8893%	YoY ▼ 0.30 ▼ 2.0%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	21.0	YoY ▲ 5.20 ▲ 33.1%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	5.24	QoQ ▲ 5.14 ▲ 5138%	YoY ▼ 1.24 ▼ 19.2%
	tỷ VNĐ		

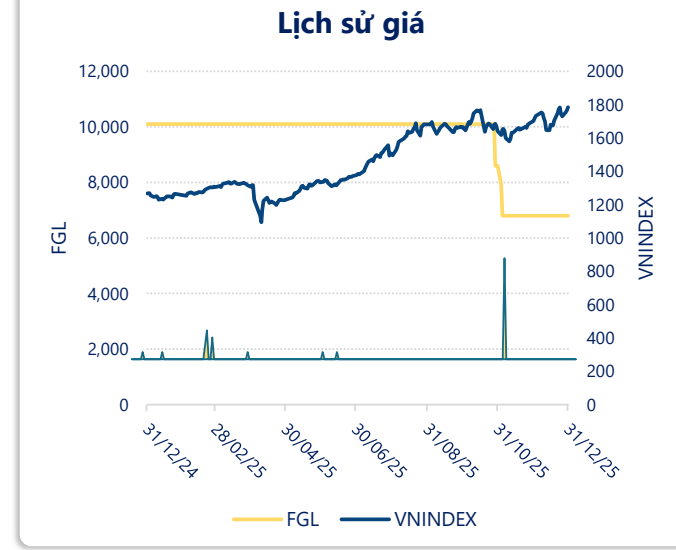
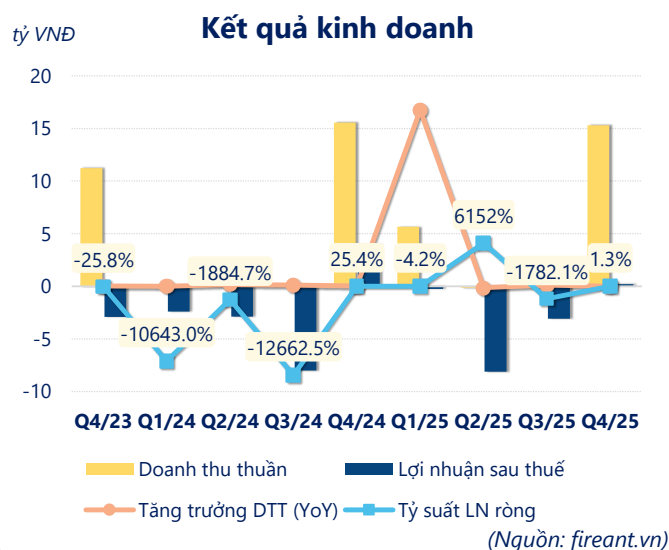
	2025	
LN gộp	7.47	YoY ▲ 0.94 ▲ 14.4%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	2.07	QoQ ▲ 5.20 ▲ 166%	YoY ▼ 1.81 ▼ 46.6%
	tỷ VNĐ		

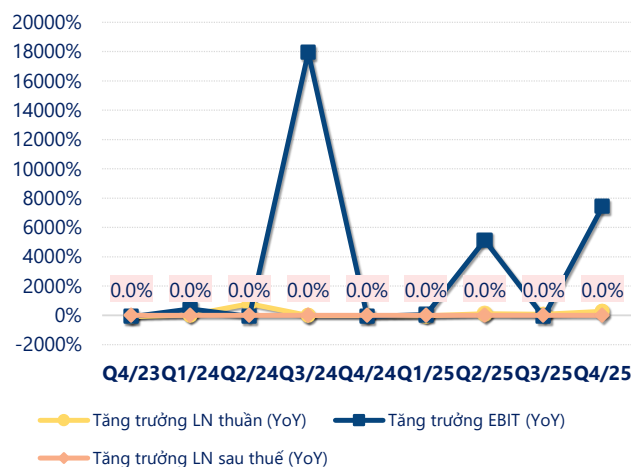
	2025	
LN thuần	-5.11	YoY ▲ 4.99 ▲ 49.4%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	0.20	QoQ ▲ 3.26 ▲ 107%	YoY ▼ 3.76 ▼ 95.0%
	tỷ VNĐ		

	2025	
LN sau thuế	-11.2	YoY ▲ 9.30 ▲ 45.2%
	tỷ VNĐ	

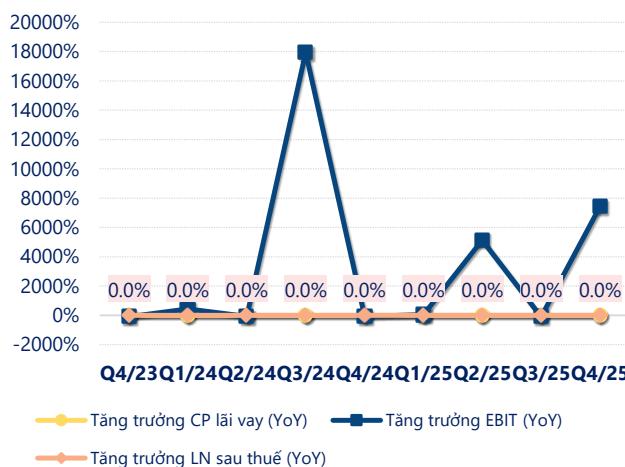


Tăng trưởng lợi nhuận



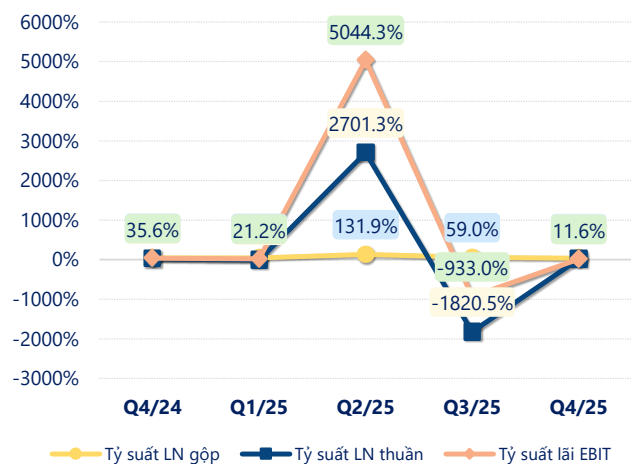
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



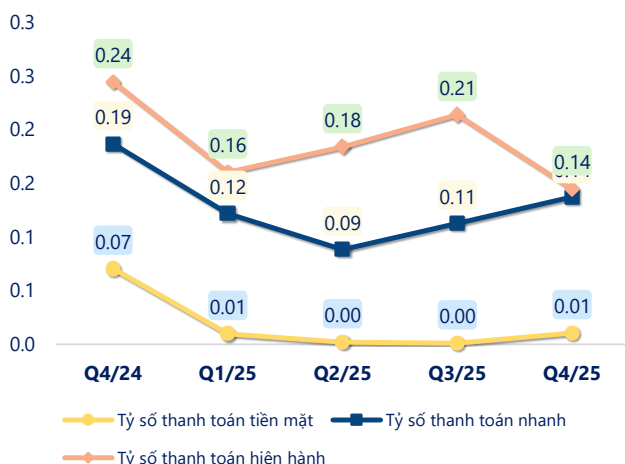
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



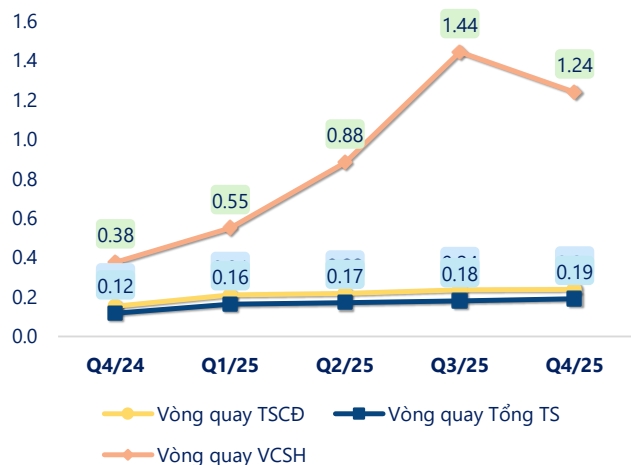
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



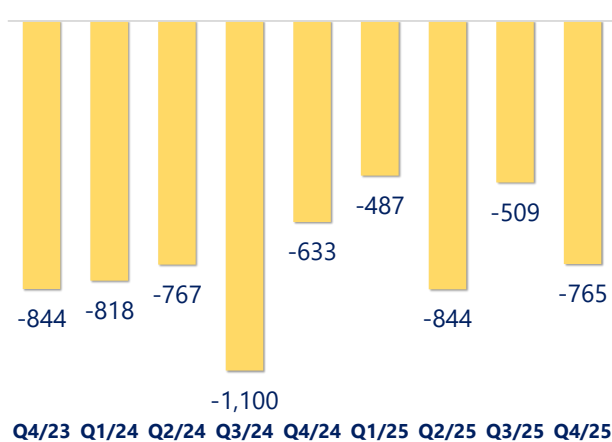
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	15.3	15.6	-2.0%	21.0	15.8	33.1%
Giá vốn hàng bán	10.1	9.08	10.7%	13.5	9.25	46.2%
Lợi nhuận gộp	5.24	6.48	-19.2%	7.47	6.53	14.4%
Doanh thu HĐTC	0.03	0.02	66.5%	0.19	0.12	64.7%
Chi phí TC	1.58	1.59	-0.8%	5.93	6.62	-10.4%
Chi phí lãi vay	1.58	1.59	-0.8%	5.93	6.62	-10.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.03	0.01	152%	0.04	0.01	407%
Chi phí QLDN	1.60	1.03	55.0%	6.80	10.1	-32.8%
LN thuần từ HĐKD	2.07	3.88	-46.6%	-5.11	-10.1	49.4%
Lợi nhuận khác	-1.87	0.08	-2441%	-6.11	-10.4	41.1%
LN trước thuế	0.20	3.96	-95.0%	-11.2	-20.5	45.2%
Lợi nhuận sau thuế	0.20	3.96	-95.0%	-11.2	-20.5	45.2%
LNST của CĐ cty mẹ	0.20	3.96	-95.0%	-11.2	-20.5	45.2%

(Nguồn: fireant.vn)

